

BÁO CÁO
Thường niên năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

1.1. Thông tin về công ty

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ATS
Tên giao dịch quốc tế	ATS INVESTMENT GROUP JOIN STOCK COMPANY
Tên viết tắt	ATSV.,JSC
Giấy CNĐKDN	Số 0100830798 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01 tháng 12 năm 1998, thay đổi lần thứ 21 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17 tháng 12 năm 2024.
Vốn điều lệ	35.000.000.000 (Ba mươi lăm tỷ) đồng
Địa chỉ	Số 11.24, tầng 11 tòa nhà Golden King, số 15 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại	0919012659
Chi nhánh	Thôn Phù Long Ba, xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, Hà Nội
Văn phòng giao dịch	Tầng 6, tòa nhà Sky Tower số 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Website	https://atsinvest.com.vn/
Mã cổ phiếu	ATS



1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS, tiền thân là Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ giải trí Mùa Thu được thành lập vào ngày 01 tháng 12 năm 1998, giấy phép kinh doanh số 070093 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp, với ngành nghề chính là kinh doanh các sản phẩm dịch vụ, thương mại và nhà hàng với vốn điều lệ ban đầu là 400 triệu đồng.

Ngày 29/07/2014, Công ty chuyển đổi mô hình từ Công ty TNHH thành Công ty Cổ phần và đổi tên thành Công ty Cổ phần Suất ăn công nghiệp Atesco với vốn điều lệ đăng ký là 35.000.000.000 đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100830798 thay đổi lần thứ 16 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 23/09/2020.

Ngày 15/02/2022 được Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội chấp thuận việc đổi tên Công ty thành Công ty cổ phần Tập đoàn được phẩm Atesco.

Ngày 02/05/2024 được Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội chấp thuận việc đổi tên Công ty thành Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS. Hiện tại Công ty hoạt động với 01 khu sản xuất chế biến suất ăn công nghiệp tại Khu công nghiệp Đại An - Hải Dương.

Sau hơn 20 năm hoạt động đến nay, ATS đã trở thành một công ty lớn mạnh, một thương hiệu uy tín với bạn hàng. ATS tập trung vào các lĩnh vực bất động sản, suất ăn công nghiệp, kinh doanh nhà hàng, khách sạn và tổ chức sự kiện. Vốn điều lệ thực góp tính đến thời điểm hiện tại của Công ty là 35.000.000.000 đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn;
- Bán buôn đồ uống, chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động, chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống; Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác (không bao gồm kinh doanh vũ trường, phòng hát karaoke);
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke);
- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới ...);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: Cho thuê và điều hành bất động sản với quyền sở hữu, quyền sử dụng và đi thuê.

2.2. Địa bàn kinh doanh:

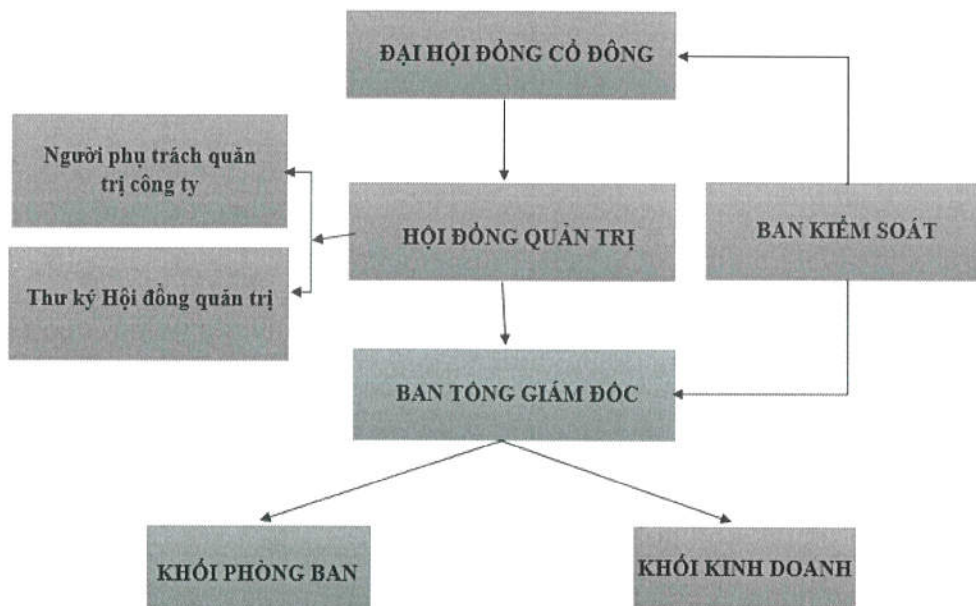
Công ty hoạt động chủ yếu tại Thành phố Hà Nội, tỉnh Hải Dương và Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Ban Tổng Giám đốc.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



3.3. Các công ty con, công ty liên kết

- Các công ty con, công ty liên kết: Không
- Các công ty góp vốn hợp tác kinh doanh: (thời điểm 31/12/2024)

STT	Tên Công ty góp vốn hợp tác kinh doanh	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh chính	Mục đích hợp tác kinh doanh	Số vốn góp (đồng)	Tỷ lệ vốn góp ATS (%)
1	Công ty Cổ phần Đầu tư - Quản lý Bất động sản CPG	15 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam	Quản lý bất động sản	Mở rộng lĩnh vực kinh doanh	33.000.000.000	16,5

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Mở rộng thị phần cung ứng suất ăn công nghiệp, đầu tư phát triển và nâng cao cơ sở hạ tầng theo hướng công nghiệp hóa hiện đại hóa, áp dụng kỹ thuật tự động hóa một phần trong quá trình sản xuất.

- Luôn coi trọng quyền lợi của khách hàng, không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm và coi đây là sự tồn tại và phát triển của công ty.

- Huy động và sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, không ngừng tổ chức và phát triển hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực nhằm mục đích thu lợi nhuận tối đa, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, tạo việc làm ổn định và nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ thuế đối với Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty vững mạnh

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Sản xuất kinh doanh:

Công ty định hướng tập trung mở rộng dịch vụ suất ăn công nghiệp, đồng thời đầu tư hợp lý vào cơ sở vật chất và thiết bị nhằm ổn định sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động và tạo nền tảng tăng trưởng bền vững sau năm 2023. Công ty chú trọng hợp lý hóa sản xuất, nâng cấp dây chuyền chế biến, duy trì hiệu quả hoạt động nhà hàng và tập trung ký kết thêm các hợp đồng dài hạn. Song song đó, tiếp tục khai thác hiệu quả các lĩnh vực kinh doanh hiện hữu để tận dụng thế mạnh thị trường và gia tăng doanh thu. Ban lãnh đạo cũng chủ động nghiên cứu, mở rộng sang những ngành nghề tiềm năng, có khả năng sinh lời cao, như kinh doanh bất động sản, dựa trên biến động thị trường và lợi thế sẵn có. Công ty sẽ lựa chọn đối tác phù hợp để phát triển thị trường tại các tỉnh miền Trung và miền Nam, hướng đến mục tiêu trở thành đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực cung ứng suất ăn công nghiệp tại Việt Nam, đồng thời tích cực tìm kiếm đầu ra để đảm bảo nguồn thu ổn định cho hoạt động kinh doanh trong cả ngắn và dài hạn.

- Tình hình tài chính:

Công ty luôn duy trì tình hình tài chính lành mạnh, ổn định và chủ động tìm kiếm các nguồn vốn với chi phí thấp nhằm tối ưu hóa hoạt động tài chính. Việc sử dụng vốn được thực hiện một cách linh hoạt, tiết kiệm, đồng thời thường xuyên theo dõi và kiểm soát chặt chẽ các nguồn vốn, đảm bảo cân đối với chi phí để phân bổ hợp lý, tránh lãng phí nguồn lực. Công ty xây dựng kế hoạch duy trì và đảm bảo lượng vốn lưu động phù hợp, sẵn sàng phục vụ kịp thời cho các hoạt động sản xuất kinh doanh tùy theo biến động thị trường và đặc thù ngành nghề, từ đó nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và thực hiện đầy đủ việc tính toán, trích lập các quỹ dự phòng rủi ro.

11/2/2023 14:15:11

- Công tác đời sống cán bộ nhân viên (CBNV):

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động, không ngừng cải thiện điều kiện làm việc, nơi ăn ở cho cán bộ nhân viên tại các đội công trình và khu tập thể. Đồng thời, Công ty duy trì chế độ khuyến khích thợ giỏi, xây dựng đơn giá tiền lương và định mức khoán hợp lý nhằm đảm bảo công bằng xã hội và thúc đẩy sản xuất phát triển. Bên cạnh đó, Công ty đẩy mạnh các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng, tạo đời sống tinh thần sôi động, lành mạnh, tích cực tham gia hiệu quả các hoạt động tại địa phương. Với định hướng phát triển bền vững, Công ty nỗ lực duy trì và nâng cao tốc độ tăng trưởng, tối đa hóa lợi ích cho khách hàng, tạo giá trị gia tăng cho doanh nghiệp và xã hội. Trong giai đoạn 2010–2020, Công ty đặt mục tiêu tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận bình quân hằng năm từ 10% trở lên.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Công ty luôn hướng tới mục tiêu tối đa hóa quyền lợi của cổ đông, đồng thời đảm bảo sự phát triển bền vững và cân bằng lợi ích của các bên liên quan như khách hàng, cán bộ nhân viên, đối tác. Trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, Công ty tuân thủ đầy đủ pháp luật bảo vệ môi trường, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố và đảm bảo đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn môi trường. Công ty triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng, nước; thu gom, phân loại, xử lý rác thải, giữ gìn vệ sinh khu vực dự án, trồng cây xanh, tạo không gian sống trong lành. Bên cạnh đó, Công ty luôn gắn hoạt động kinh doanh với trách nhiệm xã hội, hỗ trợ cộng đồng qua các chương trình từ thiện, hỗ trợ người yếu thế và tạo thêm nhiều việc làm cho lao động địa phương, đảm bảo đời sống cho người lao động. Về nghĩa vụ tài chính, Công ty thực hiện đầy đủ và kịp thời việc kê khai, nộp các khoản thuế, phí tài nguyên, môi trường, đóng góp tích cực cho ngân sách Nhà nước và sự phát triển của địa phương. Trong quá trình mở rộng thị phần, Công ty không ngừng chú trọng đến việc tiết kiệm chi phí đầu vào như điện, gas, nước, góp phần bảo vệ môi trường và luôn đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong các sản phẩm của mình.

5. Các rủi ro

5.1. Rủi ro kinh tế

- Tăng trưởng kinh tế: Khi nền kinh tế tăng trưởng tốt, lạm phát, thất nghiệp được kiểm soát. Các nhà máy, khu công nghiệp được mở rộng và hoạt động hiệu quả thì nhu cầu đối với dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp sẽ tăng lên và ngược lại. Theo đánh giá của chuyên gia: trong bối cảnh kinh tế phục hồi còn chậm, nền kinh tế Việt Nam vẫn phải chịu ảnh hưởng lớn từ nền kinh tế thế giới và tiếp tục gặp phải không ít khó khăn. Tình hình cạnh tranh trên thị trường cung cấp suất ăn công nghiệp tiếp tục diễn ra rất gay gắt giữa các công ty. Như vậy điều kiện vĩ

mô ảnh hưởng không nhỏ đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

- Lãi suất, tỷ giá và lạm phát: Chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước tiếp tục được định hướng theo hướng thận trọng như năm 2023, với thông điệp xuyên suốt là duy trì ổn định mặt bằng lãi suất thay vì hạ lãi suất, trong bối cảnh tăng trưởng tín dụng được kỳ vọng đạt khoảng 15%. Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, trong đó có Công ty, chịu tác động đáng kể từ chi phí vốn đầu vào, đặc biệt là nguồn vốn vay ngân hàng – yếu tố có ảnh hưởng lớn đến chi phí tài chính và lợi nhuận, nhất là vào thời điểm đầu năm. Do đó, nếu mặt bằng lãi suất tăng sẽ trực tiếp ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, với đặc thù hoạt động chủ yếu bằng đồng Việt Nam, Công ty ít chịu rủi ro về tỷ giá. Là doanh nghiệp chuyên cung cấp suất ăn công nghiệp, ATS cũng chịu tác động từ lạm phát khiến giá nguyên liệu đầu vào tăng. Mặc dù vậy, trong những năm gần đây, lạm phát tại Việt Nam đã được kiểm soát tốt và duy trì ở mức thấp, góp phần giảm áp lực lên chi phí hoạt động.

5.2. Về luật pháp:

Giống như các doanh nghiệp khác đang hoạt động sản xuất kinh doanh trên lãnh thổ Việt Nam, Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS cũng phải chịu sự điều chỉnh và chi phối của các quy định pháp luật trong nước về doanh nghiệp, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng,... Bên cạnh đó, doanh nghiệp đã là công ty đại chúng nên Công ty còn chịu sự tác động của các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Trong quá trình phát triển, hệ thống văn bản pháp luật tại Việt Nam không ngừng được hoàn thiện. Việc điều chỉnh, thay đổi chính sách là điều tất yếu và có thể ảnh hưởng nhất định đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Nhằm giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực từ những biến động trong quy định pháp luật, Công ty luôn chủ động cập nhật kịp thời hệ thống pháp luật hiện hành, đồng thời tiến hành nghiên cứu, phân tích và dự báo các xu hướng thay đổi pháp lý. Bên cạnh đó, Công ty phối hợp với Phòng Nhân sự tổ chức các chương trình tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật đến toàn thể CBNV và cổ đông. Đối với các vấn đề pháp lý vượt ngoài phạm vi chuyên môn nội bộ, Công ty chủ động tham khảo ý kiến và sử dụng dịch vụ tư vấn pháp lý chuyên nghiệp từ các đơn vị uy tín.

5.3. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của công ty:

Công ty định hướng phát triển hoạt động kinh doanh chủ yếu trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ suất ăn công nghiệp cho các khu công nghiệp và các doanh nghiệp. Do đó, việc duy trì và bảo đảm chất lượng dịch vụ, chất lượng từng suất ăn cũng như an toàn vệ sinh thực phẩm là yếu tố then chốt. Một số rủi ro đặc thù có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty bao gồm: rủi ro từ thiên tai, dịch bệnh làm gián đoạn nguồn cung lương thực – thực phẩm; rủi ro phát sinh từ

việc thay đổi các tiêu chuẩn về chất lượng và an toàn thực phẩm; và rủi ro gián đoạn trong quá trình sản xuất, chế biến.

Bên cạnh đó, Công ty hiện đang từng bước mở rộng sang lĩnh vực xây dựng và kinh doanh bất động sản. Trong lĩnh vực này, Công ty có thể đối mặt với các rủi ro liên quan đến sự thay đổi xu hướng và nhu cầu nhà ở, đất đai; biến động của thị trường bất động sản; cũng như ảnh hưởng từ giá cả nguyên vật liệu xây dựng. Những yếu tố này có thể tác động không nhỏ đến hiệu quả kinh doanh và khả năng sinh lời của Công ty.

5.4. Rủi ro từ thị trường:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty chủ yếu tập trung vào mảng cung ứng dịch vụ ăn uống, suất ăn công nghiệp. Việc không đa dạng hóa hoạt động sản xuất kinh doanh có thể tạo rủi ro cho Công ty trong trường hợp ngành này gặp khó khăn. Trong trường hợp này, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ bị xáo trộn. Để khắc phục điều này, Ban lãnh đạo đã có những bước tiến vào lĩnh vực mới, kinh doanh bất động sản và nhà ở. Tuy nhiên, vì là một lĩnh vực mới, cho nên Công ty còn thiếu kinh nghiệm trong việc ứng biến với những biến đổi của thị trường bất động sản.

Bên cạnh đó, lĩnh vực hoạt động của Công ty được đánh giá là một trong những ngành công nghiệp giàu tiềm năng, với những công ty, tập đoàn lớn cả trong và ngoài nước, với tiềm lực mạnh về vốn và các nguồn lực khác. ATS mới chỉ là một doanh nghiệp vừa và nhỏ trong lĩnh vực hoạt động này, do đó, việc phải cạnh tranh cả về giá cả cũng như chất lượng sản phẩm, trong một môi trường cạnh tranh gay gắt, là vô cùng khó khăn, và chứa đựng nhiều rủi ro. Chính vì thế, giá cả thị trường thường xuyên thay đổi, sẽ tác động rất lớn tới kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

5.5. Rủi ro từ dịch bệnh, thiên tai:

Dịch bệnh và thiên tai là những yếu tố rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến hoạt động cung ứng suất ăn công nghiệp, dịch vụ ăn uống và nhà hàng của Công ty, do nguyên liệu đầu vào chủ yếu là nông sản sạch, dễ bị tác động bởi các yếu tố môi trường. Để giảm thiểu rủi ro, Công ty đã áp dụng chính sách đa dạng hóa nguồn cung, đảm bảo hoạt động sản xuất ổn định và đáp ứng tốt nhu cầu khách hàng.

Trong lĩnh vực bất động sản, Công ty đã tiến hành khảo sát vị trí địa lý, khí hậu nhằm lựa chọn địa điểm xây dựng phù hợp, giảm thiểu rủi ro thiên tai. Tuy nhiên, trong trường hợp rủi ro xảy ra ngoài dự báo, hoạt động kinh doanh vẫn có thể bị ảnh hưởng đáng kể. Ngoài ra, dịch bệnh và thiên tai cũng có thể làm gián đoạn hoạt động du lịch, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh nhà hàng – khách sạn của Công ty.

5.6. Rủi ro từ việc thay đổi các tiêu chuẩn chất lượng, và an toàn thực phẩm:

Là đơn vị cung cấp thực phẩm sử dụng trực tiếp, Công ty luôn đặt việc đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm lên hàng đầu. Việc thay đổi các tiêu chuẩn quản lý chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm có thể ảnh hưởng đến quy trình và năng suất sản xuất. Trước thực tế đó, Công ty chủ động cập nhật thông tin, điều chỉnh quy trình quản trị chất lượng để phù hợp với các tiêu chuẩn mới nhất, đảm bảo tuân thủ quy định và duy trì uy tín thương hiệu.

5.7. Rủi ro từ việc gián đoạn sản xuất:

Trong lĩnh vực dịch vụ ăn uống, bên cạnh chất lượng, yếu tố số lượng và thời gian giao hàng cũng rất quan trọng. Việc gián đoạn sản xuất do sự cố máy móc hoặc nguồn cung nguyên liệu bị gián đoạn có thể khiến Công ty không đáp ứng đúng cam kết hợp đồng, dẫn đến thiệt hại và nguy cơ mất khách hàng. Để giảm thiểu rủi ro, Công ty chủ động đa dạng hóa nguồn cung, thực hiện bảo trì máy móc định kỳ nhằm đảm bảo sản xuất liên tục, ổn định và đáp ứng tốt yêu cầu đơn hàng.

5.8. Rủi ro biến động chứng khoán:

Là một trong những doanh nghiệp đầu tiên trong lĩnh vực suất ăn công nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Công ty có thể đối mặt với những rủi ro đến từ biến động thị trường chứng khoán. Giá cổ phiếu không chỉ phản ánh kết quả kinh doanh mà còn chịu ảnh hưởng từ yếu tố cung – cầu, tâm lý nhà đầu tư và việc thực hiện công bố thông tin.

Nhằm hạn chế rủi ro này, Công ty đã ban hành Quy trình Công bố thông tin và cam kết tuân thủ đầy đủ, kịp thời các quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ban hành ngày 16/11/2020 về Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Việc minh bạch thông tin giúp nhà đầu tư tiếp cận dữ liệu chính xác, từ đó đưa ra quyết định đầu tư phù hợp.

5.9. Rủi ro khác:

Các rủi ro bất khả kháng như hỏa hoạn, dịch cúm mùa,... có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hỏa hoạn gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, từ phá hủy một phần đến toàn bộ cơ sở vật chất, nhà xưởng, trang thiết bị. Bên cạnh đó, một số đợt gia tăng ca mắc cúm mùa cuối năm 2024 tại Việt Nam cũng ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động, chuỗi cung ứng và tiến độ sản xuất. Công ty theo dõi sát tình hình dịch bệnh và chủ động triển khai biện pháp phòng ngừa để đảm bảo hoạt động ổn định, an toàn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Theo số liệu BCTC năm 2024 đã kiểm toán, Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS đã

đạt được kết quả kinh doanh như sau:

Năm 2024 Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS đạt doanh thu 50.615.224.450 đồng, đạt mức lợi nhuận sau thuế là 198.740.216 đồng

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu	Đồng	50.000.000.000	50.615.224.450	101
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	5.000.000.000	198.740.216	4

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành (thời điểm 31/12/2024)

- Ban điều hành của Công ty bao gồm 02 thành viên, gồm 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc thực hiện các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.

- Danh sách Ban Điều hành của Công ty như sau:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Thị Kiến Trúc – Tổng Giám đốc	02/10/1997	Cử nhân luật	Bổ nhiệm ngày 19/4/2024 đến nay
2	Phạm Anh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc	10/3/1971	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 23/2/2022 đến nay

a. Tổng Giám đốc – Bà Nguyễn Thị Kiến Trúc

	Họ tên:	NGUYỄN THỊ KIẾN TRÚC
	Trình độ chuyên môn:	Cử nhân luật
	Chức vụ hiện nay:	Tổng Giám đốc
CCCD số:	083197010423 cấp ngày 09/8/2021 tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	
Nơi ĐKKHKT:	88/5 ấp Quí Thê, xã Quới Điền, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre	

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Quá trình công tác:	
T4/2024	Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần tập đoàn dược phẩm ATESCO
T5/2024- T3/2025	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS
Trong đó: + Sở hữu cá nhân + Được ủy quyền đại diện	+ 0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%) + 0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không

b. Phó Tổng Giám đốc Phạm Anh Tuấn

	Họ tên:	PHẠM ANH TUẤN
	Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
	Chức vụ hiện nay:	Phó Tổng Giám đốc
CMTND/CCCD số:	001071000591 cấp ngày 01/08/2013 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	
Nơi ĐKKHKT:	Số 9, tổ 22, phường Phương Liên, quận Đống Đa, Hà Nội	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không	
Quá trình công tác:		
Từ 1998 đến 7/2014	Giám đốc - Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ giải trí Mùa Thu	
Từ T9/2014 đến T8/2020	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc - Công ty cổ phần Suất ăn công nghiệp Atesco	
Từ T8/2020 đến T1/2022	Chủ tịch HĐQT - Công ty cổ phần Suất ăn công nghiệp Atesco	
Từ T2/2022 đến T4/2024	Phó Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần tập đoàn dược phẩm ATESCO	
Từ T5/2024 đến nay	Phó Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư ATS	
Trong đó:		

- <i>Sở hữu cá nhân</i> <i>Được ủy quyền đại diện</i>	- <i>0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)</i> <i>0 cổ phiếu</i>
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	- <i>0 cổ phiếu</i>

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Lê Sỹ Cường	13/5/1974	Cử nhân kinh tế	26/4/2023 đến 19/4/2024
2	Nguyễn Thị Kiến Trúc	01/10/1997	Cử nhân luật	19/4/2024 đến nay

2.3. Cơ cấu nhân sự (theo danh sách bảng lương)

a. Thời điểm 31/12/2024, Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS có tổng số lao động là 44 người

STT	Phân loại lao động	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Phân theo giới tính	44	100,00
1.1	Nam	10	22,73
1.2	Nữ	34	77,27
2	Phân theo hợp đồng lao động	44	100,00
2.1	Hợp đồng mùa vụ (dưới 3 tháng)	0	0
2.2	Hợp đồng từ 3 - 12 tháng	29	65,91
2.3	Hợp đồng từ 1 - 3 năm	0	
2.4	Hợp đồng vô thời hạn	15	34,09
3	Phân theo trình độ lao động		
3.1	Trình độ Đại học và trên Đại học	4	9,09
3.2	Trình độ Cao đẳng và Trung cấp		
3.3	Trình độ phổ thông	40	90,91

b. Chính sách đối với người lao động

Thời gian làm việc: Đối với CBNV hành chính văn phòng: làm việc 08 giờ/ngày, 06

ngày/tuần, nghỉ trưa 01 giờ, nghỉ vào ngày chủ nhật. Khi có yêu cầu về công việc thì CBNV Công ty tự nguyện làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động. Bộ phận gián tiếp làm theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp được bố trí làm theo ca.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc khang trang thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

c. Chính sách tuyển dụng

Công ty thực hiện tuyển dụng lao động cả trong nội bộ lẫn bên ngoài Công ty nhằm mục đích tìm được những người có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

d. Chính sách đào tạo

Chính sách đào tạo của Công ty phải đảm bảo nguyên tắc nguồn lực ổn định và lâu dài đảm bảo cân đối giữa gián tiếp và trực tiếp. Đề cao tính chuyên nghiệp, năng động trong các hoạt động của mình, Công ty luôn chú trọng đầu tư đào tạo cho CBNV, đặc biệt là các kỹ năng về marketing và phát triển khách hàng.

e. Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Bộ luật Lao động và các quy định của pháp luật liên quan. Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát đảm bảo đến mức tối đa an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy được hiệu quả lao động.

f. Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động

- Chính sách lương: Công ty chi trả lương dựa trên cấp bậc công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương và tình hình kinh doanh. Lương được thanh toán định kỳ từ ngày 10 đến ngày 15 hàng tháng. Việc điều chỉnh lương hằng năm tuân theo quy định pháp luật hiện hành.

- Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích người lao động nâng cao hiệu quả làm việc, Công ty tổ chức xét thưởng hàng quý, hàng năm cho cá nhân, tập thể có thành tích nổi bật, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, phát triển thị trường mới, hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Hình thức khen thưởng đa dạng, gồm tiền mặt, hiện vật, chuyến du lịch, hoặc cổ phiếu thưởng (tùy điều kiện). Công ty cũng thực hiện xử lý kỷ luật đối với các hành vi gây ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động và hình ảnh doanh nghiệp.

- Bảo hiểm và phúc lợi: Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ bảo hiểm xã hội, y tế,

thất nghiệp theo quy định pháp luật. Đồng thời, chú trọng đến an toàn lao động và đời sống tinh thần của người lao động, thường xuyên tổ chức các hoạt động tham quan, nghỉ dưỡng cho CBNV vào dịp lễ, tết nhằm nâng cao tinh thần gắn bó và phúc lợi tập thể.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các dự án đầu tư lớn, trọng điểm, đang đầu tư và triển khai: Không
- Các khoản đầu tư tài chính:

Đầu tư vào đơn vị khác	Số tiền đầu tư (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
Công ty cổ phần Đầu tư - Quản lý Bất động sản CPG	33.000.000.000	16,5
Tổng	33.000.000.000	

- Các công ty con, công ty liên kết: Không
- Tình hình hoạt động của các Công ty con: Không

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
Tổng giá trị tài sản (đồng)	50.396.277.286	48.375.125.736
Doanh thu thuần (đồng)	47.943.633.600	50.615.224.450
Lợi nhuận trước thuế (đồng)	289.779.528	354.145.677
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	230.875.646	198.740.216

- Về tỷ lệ chia cổ tức: Hội đồng quản trị sẽ căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế của công ty trình ĐHĐCĐ duyệt phương án trả cổ tức cho cổ đông.

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1.1	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,5	1,83	3,23
1.2	- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,5	1,82	3,22
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				

2.1	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,1	0,14	0,1
2.2	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,12	0,16	0,11
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
3.1	- Vòng quay hàng tồn kho	Lần	2.030	962,6	1.213
3.2	- Doanh thu thuần/tổng tài sản	Lần	0,88	0,95	1,05
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi				
4.1	- Hệ số LN sau thuế/DT thuần	%	1,9%	0,48%	2%
4.2	- Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	1,9%	0,53%	1,87%
4.3	- Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	%	1,7%	0,46%	1,68%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) Cổ phiếu.
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) Cổ phiếu
- Cổ phần chuyển nhượng tự do: 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) Cổ phiếu
- Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 Cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/ Cổ phiếu
- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông.

5.2. Cơ cấu cổ đông:

a. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2024

STT	Nhóm cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng sở hữu (cổ phiếu)	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	171	3.494.800	34.948.000.000	99,85
1.1	Tổ chức	3	300	3.000.000	0,01
1.2	Cá nhân	168	3.494.500	34.945.000.000	99,84
2	Cổ đông nước ngoài	2	5.200	52.000.000	0,15
2.1	Tổ chức	0	0	0	0,00
2.2	Cá nhân	2	5.200	52.000.000	0,15
3	Cổ phiếu quỹ	-	-	-	0
4	Cổ đông Nhà nước	-	-	-	0
Tổng cộng		173	3.500.000	35.000.000.000	100,00

b. Cơ cấu sở hữu cổ phần tại thời điểm 31/12/2024

STT	Nhóm cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng sở hữu (cổ phiếu)	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phần trở lên	3	1.552.370	15.523.700.000	44,35
2	Cổ đông sở hữu dưới 5% cổ phần	170	1.947.630	19.476.300.000	55,65
Tổng cộng		173	3.500.000	35.000.000.000	100

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2024, Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS không có hoạt động tăng vốn.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Đến thời điểm 31/12/2024 Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS không có cổ phiếu quỹ.

Trong năm 2024, Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS không thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ.

5.5. Các chứng khoán khác

Hiện tại, không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phiếu của Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS.

6. Báo cáo tác động đến môi trường và các hoạt động xã hội của công ty

6.1. Tác động đến môi trường

Công ty luôn nỗ lực biến nhận thức về bảo vệ môi trường thành ý thức tự giác và hành động cụ thể ở từng đơn vị, phòng ban như: tiết kiệm điện nước, tắt các thiết bị điện khi rời khỏi cơ quan, hạn chế tối đa việc sử dụng túi nilon, sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm và hiệu quả, thường xuyên làm vệ sinh môi trường cho khu vực làm việc và xung quanh trụ sở công ty, thu gom và vứt rác tại đúng nơi quy định,... đảm bảo môi trường làm việc luôn xanh, sạch, đẹp.

Đối với rác thải nội bộ, hàng tháng Công ty ký kết hợp đồng với Công ty cổ phần Giao thông, Môi trường tại nơi công ty có trụ sở, văn phòng, chi nhánh đại diện để thực hiện thu gom và xử lý.

Hội đồng quản trị Công ty thống nhất giao ông Phạm Anh Tuấn, Phó Giám đốc chịu trách nhiệm triển khai các vấn đề về môi trường trong Công ty.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Các dự án của Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS thực hiện đều cam kết sử dụng các loại vật liệu thân thiện với môi trường và tiết kiệm năng lượng.

- Công ty không sử dụng nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ. Lý do không sử dụng: cơ sở sở vật chất công nghệ chưa đáp ứng được.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

Thiết bị trang bị cho dự án của công ty đảm bảo tiết kiệm điện năng. Công ty ưu tiên sử dụng nguyên vật liệu thay thế ít sử dụng năng lượng nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật. Việc sử dụng năng lượng và nước trực tiếp của công ty chủ yếu tại văn phòng. Công ty luôn đề ra và quản lý định mức tiêu hao hàng tháng đảm bảo việc tiêu hao năng lượng và nước không vượt quá định mức tiêu hao đã đề ra. Trong tương lai, để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, công ty đề ra giải pháp:

- Lựa chọn nhà thầu thi công và cung cấp trang thiết bị được đánh giá có giải pháp tốt nhất về môi trường.

- Thực hiện đề ra định mức tiêu hao năng lượng và nước đối với văn phòng Công ty.

6.4. Tiêu thụ nước

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Công ty luôn chấp hành tốt mọi quy định pháp luật về việc sử dụng nguồn nước. Công ty chủ yếu dùng nước để phục vụ cho sinh hoạt của CBNV nên số lượng tiêu thụ nước không nhiều.

Nguồn nước tiêu thụ chủ yếu là nước giếng khoan qua tinh lọc và nước máy. Công ty không tái chế và tái sử dụng nguồn nước do lượng nước sử dụng ít.

- Hệ thống xử lý nước thải:

Các khu văn phòng của Công ty được thiết kế xây dựng các bể chứa lọc nước thải trước khi thải ra hệ thống thoát nước theo quy định.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a. *Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động (31/12/2024):*

- Số lao động tại Công ty là 44 người

- Mức lương bình quân của người lao động trong năm 2024 đạt 10,8 triệu đồng.

b. *Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của NLD*

- Trong quá trình phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, ATS đã thực hiện tốt trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng xã hội, trở thành doanh nghiệp có đóng góp tiêu biểu cho sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Công ty xây dựng một môi trường ổn định, thu nhập ổn định đã đóng góp một phần không nhỏ vào sự phát triển của địa phương. Xây dựng văn hóa con người ATS được đào tạo thường xuyên, có lối sống lành mạnh, chấp hành tốt chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước góp phần xây dựng xã hội văn minh hiện đại.

- Nhân lực là một nguồn tài sản lớn của doanh nghiệp, chính vì thế ATS luôn hướng đến một chính sách đãi ngộ cạnh tranh để đảm bảo người lao động có thể an tâm tập trung phát triển sự nghiệp tại ATS. CBNV chính thức tại ATS có thể được hưởng những chế độ đãi ngộ & phúc lợi như sau: BHXH, Y tế, Thất nghiệp theo quy định của nhà nước; Bảo hộ lao động; Đào tạo. Bên cạnh đó, ATS cũng luôn chăm lo và quan tâm tới đời sống của người lao động bằng chế độ & phúc lợi thiết thực như: Hàng năm, công ty luôn lựa chọn các lao động tiên tiến, xuất sắc tiêu biểu để trao thưởng động viên. Cơ sở vật chất phục vụ cho công việc được trang bị đầy đủ và đáp ứng tốt nhu cầu của người lao động. Công tác thăm hỏi hiếu hỷ luôn được công ty quan tâm. Thực hiện chế độ nghỉ lễ, nghỉ phép hàng năm cho NLĐ, tặng quà nhân dịp kỷ niệm 8/3, 20/10, Tết Trung thu...

- Ngoài ra, Công ty còn tổ chức các đợt tham quan, du lịch để người lao động được thư giãn tái tạo sức lao động, tạo không khí vui vẻ và tăng sự gắn kết giữa các CBNV, tổ chức các chương trình thể dục, thể thao giao lưu với các đơn vị trong khu vực.

c. Hoạt động đào tạo cho người lao động

STT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng
1	Số lượt CBNV được đào tạo	Người	44
2	Số giờ đào tạo trung bình theo CBNV 2024	Giờ	20
3	Số giờ đào tạo trung bình năm phân loại CBNV năm 2024: - Kỹ thuật - Hành chính - nhân sự - An toàn lao động - Chứng khoán - Khác	Giờ	15 20 20 10 20

- Xác định con người là nhân tố cốt lõi để thúc đẩy sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS rất quan tâm và coi trọng đến công tác đào tạo cho ban Tổng Giám đốc, Trưởng, phó các phòng ban, đơn vị trực thuộc và các CBNV trong Công ty. Hàng năm Công ty đều cử Người lao động tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, buổi tọa đàm nhằm mục đích bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn cho Người lao động.

- Theo kế hoạch trong năm 2025, công ty chú trọng sâu hơn về các chương trình đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ công bố thông tin, quản lý hành chính, nghiệp vụ kế toán, thuế, an toàn thực phẩm,... và tham gia các lớp tập huấn, khóa đào tạo về Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, Luật Đầu tư 2020, Luật lao động 2019 và các văn bản quy định của pháp luật mới khác.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS : trách nhiệm, quyền lợi và đời sống vật chất tinh thần của người lao động luôn được đảm bảo. Các chính sách và chế độ phúc lợi liên quan thường xuyên được xem xét và điều chỉnh để đảm bảo ổn định nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng cuộc sống của người lao động. Cho tới nay, không có bất kỳ cuộc đình công hay tranh chấp lao động nào xảy ra tại Công ty. Không những tạo ra những sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao góp phần vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế Việt Nam. Trong năm qua, Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư ATS còn tổ chức rất nhiều hoạt động xã hội hỗ trợ và chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn.

- Đóng góp cho cộng đồng địa phương: Các hoạt động xã hội, từ thiện được ban lãnh đạo Công ty quan tâm và thường xuyên tổ chức trong suốt thời gian hoạt động như: các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa các anh hùng liệt sĩ, các hoạt động từ thiện cho các nạn nhân chất độc da cam, các hộ gia đình nghèo, chương trình xuân ấm tình người, Quỹ phòng chống thiên tai...

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Nền kinh tế Việt Nam năm 2024, cũng như kinh tế toàn cầu, vẫn chịu ảnh hưởng không nhỏ từ những hệ lụy kéo dài sau đại dịch Covid-19. Khó khăn lan rộng ở nhiều lĩnh vực kinh doanh do tác động dây chuyền từ sự đứt gãy chuỗi cung ứng, biến động thị trường và thay đổi hành vi tiêu dùng. Bên cạnh đó, mặc dù thủ tục hành chính đã có nhiều cải tiến tích cực, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, nhưng các rào cản mới trong thương mại và hệ thống pháp luật ngày càng hoàn thiện cũng đặt ra yêu cầu cao hơn về năng lực vận hành chuyên nghiệp và thích ứng linh hoạt của cộng đồng doanh nghiệp.

Trải qua rất nhiều cố gắng khắc phục khó khăn, kết quả kinh doanh đạt được như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Mức độ hoàn thành (%)
1	Doanh thu	50.000.000.000	50.615.224.450	101
2	Lợi nhuận sau thuế	5.000.000.000	198.740.216	4

Trong năm 2024, Doanh thu đạt là 50.615.224.450 đồng so với kế hoạch đạt 101%, Lợi nhuận sau thuế 198.740.216 đồng đạt 4% so với kế hoạch.

b. Những tiến bộ đạt được trong năm: Mặc dù chịu ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp từ tình hình dịch bệnh kéo dài, khiến nhiều ngành nghề rơi vào trạng thái đình trệ, đồng thời phải đối mặt với áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt trong cùng lĩnh vực, Công ty và các đơn vị thành viên đã nỗ lực duy trì sự ổn định, kiên trì bám trụ thị trường, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm thu nhập và đời sống cho đội ngũ CBNV – trong khi nhiều doanh nghiệp buộc phải thu hẹp hoặc tạm ngưng hoạt động. Công tác cải cách hành chính và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng luôn được chú trọng triển khai. Việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và tiện ích công nghệ thông tin đã bước đầu mang lại hiệu quả rõ rệt, hỗ trợ tích cực cho công tác quản lý cũng như hoạt động chăm sóc khách hàng.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Tổng Tài sản của công ty đầu năm 2024 là: 50.396.277.286 đồng. Đến thời điểm cuối năm 2024 là: 48.375.125.736 đồng.

b. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2024 là 6.942.126.957 đồng trong đó toàn bộ là nợ ngắn hạn. Đến cuối năm 2024, nợ phải trả là 4.722.235.191 đồng giảm 2.219.891.766 đồng và toàn bộ là nợ ngắn hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức và quản lý theo hướng tinh gọn, hiệu quả, chuyên môn hóa từng vị trí; từng bước chuyển giao chủ động hoạt động sản xuất kinh doanh cho các Bộ phận và Công ty thành viên.

Với phương châm "con người là cốt lõi của sự phát triển", ATS chú trọng xây dựng đội ngũ nhân sự không chỉ đáp ứng về năng lực chuyên môn mà còn phù hợp về tư duy và văn hóa

doanh nghiệp. Nhờ đó, đội ngũ CBNV ngày càng phát triển về số lượng, chất lượng, tinh thần sáng tạo và khả năng làm chủ công nghệ.

Dưới sự chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc, các hoạt động nhân sự năm 2024 tập trung vào các nội dung trọng điểm: duy trì và phát huy chính sách lương, thưởng và phúc lợi; rà soát, cải tiến công tác quản trị nhân sự; tăng cường truyền thông nội bộ, củng cố khối đoàn kết trong tập thể; tiếp tục lan tỏa văn hóa doanh nghiệp sâu rộng trong đời sống CBNV.

Trong năm, Công ty vẫn duy trì ổn định cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý nhằm đảm bảo tính nhất quán, đồng bộ với định hướng chiến lược của Đại hội đồng cổ đông và Ban lãnh đạo.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Ban lãnh đạo bám sát mục tiêu và định hướng phát triển đã đề ra, từ đó xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo từng tháng, từng quý và cho từng dự án đầu tư.
- Triển khai kế hoạch huy động và sử dụng vốn hiệu quả, đặc biệt qua kênh thị trường chứng khoán; tăng cường thanh khoản, hạn chế ứ đọng, tập trung vốn nhân rồi vào các dự án trọng điểm.
- Ưu tiên thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; cải tiến chính sách lương, thưởng và phúc lợi, kết hợp chế độ đãi ngộ hợp lý nhằm giữ chân người lao động.
- Đẩy mạnh chiến lược truyền thông, và PR để nâng cao hình ảnh của Công ty trên thị trường chứng khoán.
- Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ban Tổng giám đốc dự kiến trình HĐQT để trình thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 như sau (tỷ đồng):

Chỉ tiêu	Năm 2025
1. Doanh thu (VND)	50
2. Lợi nhuận sau thuế (VND)	2
3. Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%)	4
4. Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	11,4
. Cổ tức (%)	HĐQT sẽ căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế của công ty trình ĐHĐCĐ duyệt phương án trả cổ tức cho cổ đông

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Ban Giám đốc không có ý kiến giải trình. (tại Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024, ý kiến của kiểm toán là chấp nhận toàn phần).

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội

6.1. Đánh giá của BGD liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

* Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Hội đồng Quản trị giữ vai trò định hướng chiến lược và giám sát quá trình nhận diện, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đối với cộng đồng, ngành nghề hoạt động cũng như chính doanh nghiệp. Doanh nghiệp nhận thức rõ mức độ phát thải khí nhà kính hiện tại của mình và vị trí so với mặt bằng chung của ngành. Đồng thời, doanh nghiệp cũng xác định rõ các yếu tố tạo áp lực hoặc thúc đẩy việc theo đuổi mục tiêu phát thải ròng bằng 0 (Net Zero). Những yếu tố này có thể đến từ cổ đông, nhà đầu tư, cơ quan quản lý, khách hàng, xu hướng thị trường, sự phát triển của công nghệ thân thiện với môi trường, hoặc từ các bên liên quan khác.

Công ty nhận diện các rủi ro và cơ hội liên quan đến biến đổi khí hậu, đồng thời đánh giá đầy đủ những cơ hội tiềm năng có thể phát sinh từ các xu hướng và tác động của biến đổi khí hậu. Công ty luôn chủ động đưa ra các đề xuất và đóng góp nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, cũng như ý thức rõ trách nhiệm trong trường hợp không tuân thủ các cam kết đã đề ra liên quan đến vấn đề này.

* Tiêu thụ năng lượng:

ATS ưu tiên sử dụng các nguồn năng lượng tự nhiên trong quá trình triển khai dự án, xem đây là một trong những định hướng quan trọng nhằm phát triển bền vững. Đồng thời, việc tiết kiệm năng lượng luôn được đặt lên hàng đầu nhằm tối ưu hóa chi phí vận hành và giảm thiểu phát thải khí nhà kính.

Trong hoạt động sản xuất và sinh hoạt, Công ty chủ yếu sử dụng điện và áp dụng đồng bộ các giải pháp tiết kiệm điện. Hầu hết các thiết bị sản xuất và chiếu sáng đều là thiết bị tiết kiệm năng lượng, tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật.

Để hạn chế tối đa việc sử dụng điện không hiệu quả, Công ty thường xuyên kiểm tra và rà soát các khâu tiêu thụ điện năng, từ đó loại bỏ những quy trình gây lãng phí. Bên cạnh đó, ATS cũng chú trọng xây dựng ý thức tiết kiệm điện cho người lao động, không chỉ trong môi trường làm việc mà còn khuyến khích áp dụng trong đời sống sinh hoạt hằng ngày.

* Tiêu thụ nước: Công ty chú trọng tiết kiệm và sử dụng hiệu quả tài nguyên nước trong mọi hoạt động. Với mục tiêu giảm thiểu tối đa lượng nước thải ra môi trường, ATS ưu tiên sử dụng nguồn lao động tại địa phương nhằm hạn chế nhu cầu phát sinh thêm các công trình phụ trợ. Nguồn nước chủ yếu được sử dụng cho mục đích sinh hoạt và luôn được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hợp lý.



* Quản lý chất thải và khí thải: Trong suốt quá trình xây dựng và phát triển, Công ty tuân thủ nghiêm túc các quy định của Luật Bảo vệ môi trường. Các biện pháp bảo vệ môi trường luôn được duy trì và cập nhật phù hợp với thực tế hoạt động. Đồng thời, Công ty cũng đã thực hiện đánh giá tác động môi trường và cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung đã được phê duyệt nhằm ngăn ngừa ô nhiễm môi trường tại địa phương.

* Sáng kiến và biện pháp giảm phát thải khí nhà kính: Trước những tác động ngày càng rõ nét của biến đổi khí hậu, Công ty đặc biệt quan tâm đến việc cắt giảm phát thải khí nhà kính – một trong những nguyên nhân chính gây ra hiện tượng nóng lên toàn cầu. Ngoài các giải pháp kỹ thuật và đầu tư công nghệ, ATS còn chú trọng thực hiện các hành động thiết thực nhằm tiết kiệm năng lượng trong hoạt động thường ngày như: tắt các thiết bị điện khi không sử dụng, sử dụng đèn tiết kiệm năng lượng, không cho thức ăn còn nóng vào tủ lạnh... Dù là những hành động nhỏ, nhưng Công ty tin rằng nếu được thực hiện đồng bộ và thường xuyên sẽ mang lại hiệu quả tích cực trong việc bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

6.2. Đánh giá của Ban Tổng Giám đốc liên quan đến vấn đề người lao động

Trong năm 2024, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS chủ trương giao quyền cho thủ trưởng các phòng, ban tại các đơn vị, bộ phận nhằm kịp thời nắm bắt những vấn đề phát sinh, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của người lao động, qua đó tạo điều kiện thuận lợi để người lao động yên tâm công tác lâu dài với thu nhập ổn định.

ATS luôn chú trọng xây dựng môi trường làm việc thoải mái, thân thiện và cạnh tranh lành mạnh. Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách dành cho người lao động như: nghỉ phép hằng năm, thanh toán kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, tham gia bảo hiểm tai nạn con người, bảo hiểm tài sản... 100% người lao động được tham gia BHXH đầy đủ theo quy định của Nhà nước; đồng thời được xem xét tăng lương, phụ cấp định kỳ. Hằng năm, Công ty tổ chức nhiều hoạt động thể thao, văn nghệ nhằm tăng cường tinh thần đoàn kết, gắn bó giữa các thành viên.

Đội ngũ CBNV ATS luôn chấp hành nghiêm túc nội quy Công ty và quy định pháp luật. Trong năm 2024, không ghi nhận trường hợp nào vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật.

6.3. Đánh giá của BGD liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS cam kết thực hiện đầy đủ trách nhiệm đối với môi trường và xã hội. Hằng năm, Công ty luôn hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước như thuế, bảo hiểm xã hội và các khoản liên quan.

Với cộng đồng, ATS thường xuyên tổ chức các hoạt động thiện nguyện như tặng quà cho

các đối tượng chính sách, đồng thời tạo việc làm ổn định cho gần 44 lao động tại địa phương, góp phần giải quyết việc làm và thúc đẩy an sinh xã hội.

Sự đồng hành và ủng hộ của cộng đồng là động lực để ATS tiếp tục lan tỏa các giá trị tích cực và đóng góp thiết thực cho sự phát triển bền vững.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Trên cơ sở phân tích toàn diện các thuận lợi, thách thức và tình hình thực tế, Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ để thống nhất và triển khai các kế hoạch hoạt động, kinh doanh phù hợp. Mặc dù kết quả chưa hoàn toàn đạt được kỳ vọng của Đại hội đồng cổ đông, song những thành quả đạt được trong năm 2024 đã thể hiện rõ tinh thần nỗ lực, đoàn kết của toàn thể Ban lãnh đạo và CBNV trong việc vượt qua những khó khăn chung của thị trường, đặc biệt là thách thức từ lĩnh vực tài chính, bất động sản, trong bối cảnh nền kinh tế chịu ảnh hưởng của bất ổn địa chính trị. Công ty vẫn giữ vững được uy tín và thương hiệu trên thị trường.

- Các hoạt động chính trị, xã hội luôn được Công ty quan tâm, tổ chức thực hiện đầy đủ và đúng quy định, thể hiện vai trò, trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng và sự phát triển chung của xã hội.

- Trong năm 2024, các nội dung Nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua đều được Công ty nghiêm túc thực hiện và cơ bản hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân gồm khách quan lẫn chủ quan mà các chỉ tiêu về kết quả kinh doanh của Công ty đã chưa đạt mục tiêu đề ra. Riêng kế hoạch chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư để tăng vốn điều lệ, HĐQT đã tiến hành rà soát, đánh giá và nhận thấy dự án Nhà ở Xã hội tại Khu tái định cư Thành Hải, xã Thành Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm chưa đáp ứng đủ điều kiện triển khai tại thời điểm hiện tại, đồng thời các yếu tố thị trường khu vực chưa đảm bảo tính khả thi để thực hiện dự án. Do đó, HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ xem xét và thông qua việc không tiếp tục thực hiện phương án này.

- Trong năm 2024, các hoạt động của Công ty nhìn chung diễn ra thuận lợi, cho thấy sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, giữa Tổng Giám đốc với các Phó Tổng Giám đốc, cũng như giữa các phòng ban, bộ phận chuyên môn và đội ngũ triển khai.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu, kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao phó. Tuy còn một số nội dung chưa hoàn thành như kỳ vọng, nhưng kết quả đạt được thể hiện rõ quyết tâm của tập thể lãnh đạo.

Ban Tổng Giám đốc đã điều hành các hoạt động kinh doanh tuân thủ đúng định hướng, kế hoạch đề ra, phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024. Công tác báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo từ Hội đồng quản trị được thực hiện đầy đủ, thể hiện sự phối hợp nhịp nhàng.

Việc giám sát, hỗ trợ các công ty thành viên được triển khai chặt chẽ thông qua đánh giá kết quả định kỳ, từ đó kịp thời phát hiện bất cập và đưa ra giải pháp phù hợp.

Ban Tổng Giám đốc chủ động triển khai các chiến lược kinh doanh, đồng thời linh hoạt cập nhật kế hoạch theo tình hình thực tế nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu năm 2024.

Dù còn nhiều khó khăn, Ban Tổng Giám đốc vẫn thể hiện tinh thần chủ động, sáng tạo, góp phần đặt nền móng cho sự phát triển ổn định của Công ty trong những năm tiếp theo. Các cuộc họp giao ban cùng Hội đồng quản trị được tham gia đầy đủ, thể hiện tinh thần tiếp thu và cầu thị.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2025, HĐQT tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2025 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 và đạt mức tăng trưởng cao;
- Đổi mới chính sách lương thưởng, chính sách CBNV, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính;
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ;
- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBNV trong Công ty;

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu - không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Ngọc Thái	Chủ tịch HĐQT	- TV HĐQT 28/01/2022 - CT HĐQT 26/5/2022	19/4/2024
2	Ông Phạm Quang Khánh	Thành viên HĐQT	28/01/2022	19/4/2024
3	Bà Nguyễn Quỳnh Mai	Thành viên độc lập HĐQT	28/01/2022	19/4/2024
4	Ông Trần Phúc Thiên Ân	Chủ tịch HĐQT	19/4/2024	
5	Bà Trần Thị Thúy Hằng	Thành viên HĐQT	19/4/2024	
6	Ông Nguyễn Trương Quốc Cường	Thành viên HĐQT độc lập	19/4/2024	



* **Trần Phúc Thiên Ân - Chủ tịch HĐQT**

	Họ tên:	TRẦN PHÚC THIÊN ÂN
	Giới tính:	Nam
	Năm sinh:	18/01/1986
	Nơi sinh:	TP. Hồ Chí Minh
	Địa chỉ:	28/2C Đặng Văn Ngữ - Phường 10 – Quận Phú Nhuận - TP. Hồ Chí Minh
CCCD:	079086007944 cấp ngày 10/07/2021 tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Luật	
Chức vụ hiện nay:	Chủ tịch HĐQT	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Chủ tịch HĐQT tại Công ty cổ phần Mega Sky	
Quá trình công tác:		
2016 đến nay	Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần Mega Sky	
19/4/2024 đến nay	Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS (Thành viên không điều hành)	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	157.700 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 4,5%)	
Trong đó: + Sở hữu cá nhân + Được ủy quyền đại diện	+ 157.700 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 4,5%) + 0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	174.000 (Tỷ lệ nắm giữ 4,971%) (bà Trần Thị Thúy Hằng)	
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Theo quy định của Công ty	
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không	

* **Trần Thị Thúy Hằng - Thành viên HĐQT**

	Họ tên:	Trần Thị Thúy Hằng
	Giới tính:	Nữ
	Năm sinh:	08/03/1993
	Nơi sinh:	Long An
	Địa chỉ:	Khu phố Măng Đa - Thị trấn Vĩnh Hưng - Huyện Vĩnh Hưng - Tỉnh Long An
CCCD:	080193001822 cấp ngày 25/04/2021 tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân	
Chức vụ hiện nay:	Thành viên HĐQT	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	
Quá trình công tác:		
- Năm 2018-2019	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	
- Năm 2020 - 2021	Ngân hàng TM CP Quân Đội Việt Nam	
- Năm 2021 - Nay	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	
- Năm 2024 đến Nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS (Thành viên không điều hành)	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	174.000 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 4,971%)	
Trong đó: + Sở hữu cá nhân + Được ủy quyền đại diện	+ 174.000 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 4,971%) + 0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	157.700 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 4,5%) (ông Trần Phúc Thiên Ân)	
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Theo quy định của Công ty	
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không	

*** Nguyễn Trương Quốc Cường - Thành viên độc lập HĐQT**

	Họ tên:	NGUYỄN TRƯƠNG QUỐC CƯỜNG
	Giới tính:	Nam
	Năm sinh:	1989
	Nơi sinh:	Ninh Thuận
	Địa chỉ:	333/4 Huỳnh Văn Bánh, Phường 11, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh
CCCD:	058089009475, cấp ngày 11/08/2021 tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	
Trình độ chuyên môn:	Thạc Sĩ	
Chức vụ hiện nay:	Thành viên độc lập HĐQT	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Phó Ban Quản lý dự án tại Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng VDC	
Quá trình công tác:		
- Trước 2022	Công tác trong lĩnh vực đầu tư xây dựng	
- Từ 2022 đến nay	Ban quản lý dự án Công ty VDC	
- Tháng 04/2024 đến Nay	Thành viên độc lập HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	170.000 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 4,857%)	
Trong đó:		
+ Sở hữu cá nhân	+ 170.000 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 4,857%)	
+ Được ủy quyền đại diện	+ 0 cổ phiếu	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Theo quy định của Công ty	
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không	

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc.
- Lý do: do điều kiện thực tế của doanh nghiệp, các thành viên HĐQT độc lập chưa bố trí sắp xếp được thời gian tham gia điều hành các tiểu ban.

c. *Hoạt động của Hội đồng quản trị*

Trong năm 2024, HĐQT đã theo dõi sát sao các hoạt động của Công ty và có những chỉ đạo, đưa ra phương hướng nhanh chóng, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế. HĐQT đã triệu tập 11 cuộc họp, ban hành 11 Nghị quyết, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2024/NQ/HĐQT – ATS	29/01/2024	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.
2	1503/2024/BB/HĐQT-T-ATS	15/3/2024	Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
3	1904/2024/NQ/HĐQT-T-ATS	19/4/2024	Miễn nhiệm, bổ nhiệm và bầu các chức danh: Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký, Người phụ trách quản trị công ty
4	105/2024/NQ/HĐQT-ATS	10/5/2024	Đăng ký thay đổi trụ sở chính của Công ty
5	08/2024/NQ-HĐQT-ATS	12/6/2024	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 và chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024
6	09/2024/NQ-HĐQT-ATS	12/6/2024	Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính niên độ năm 2024
7	10/2024/NQ/HĐQT-ATS	22/7/2024	Bán cổ phần tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển xây dựng Quang Nguyên Land và mua cổ phần tại Công ty Cổ phần Đầu tư - Quản lý bất động sản CPG.
8	11/2024/NQ/HĐQT-ATS	13/8/2024	Bán cổ phần tại Công ty cổ phần Dược và thiết bị y tế T.N.T; Công ty cổ phần Delta.
9	12/2024/NQ/HĐQT-ATS	26/8/2024	Hoãn tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2024
10	13/2024/NQ/HĐQT-ATS	09/10/2024	Thông qua các nội dung liên quan đến tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 và chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024.
11	14/2024/NQ/HĐQT-ATS	25/12/2024	Thông qua ban hành Điều lệ công ty

d. *Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập*

Đến thời điểm hiện tại, Hội đồng quản trị Công ty có 01 thành viên độc lập là ông Nguyễn Trương Quốc Cường có nhiều đóng góp tích cực, đưa ra nhiều ý kiến khách quan, độc lập cho hoạt động của HĐQT; hoàn thành việc giám sát bộ máy quản lý, điều hành, ngăn ngừa xung đột lợi ích, góp phần bảo vệ quyền lợi của cổ đông.

2. Ban kiểm soát:

a. *Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.*

Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua, Trưởng ban do các thành viên BKS bầu. Thông tin về thành viên ban kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Phạm Thị Thanh Mai	Trưởng Ban Kiểm soát	28/01/2022 - 19/4/2024	Cử nhân kinh tế
2	Bà Nguyễn Thị Thiên Hoa	Thành viên Ban Kiểm soát	28/01/2022 - 19/4/2024	Cử nhân kinh tế
3	Ông Đỗ Văn Nam	Thành viên Ban Kiểm soát	28/01/2022 - 19/4/2024	Cử nhân Luật
4	Bà Lâm Thị Thanh Huệ	Trưởng Ban Kiểm soát	19/4/2024 đến nay	Cử nhân Kế toán
5	Bà Đào Thị Ngọc Bích	Thành viên Ban Kiểm soát	19/4/2024 đến nay	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng
6	Bà Trần Thị Điệp	Thành viên Ban Kiểm soát	19/4/2024 đến nay	Cử nhân kế toán

* Bà Lâm Thị Thanh Huệ - Trưởng Ban kiểm soát

	Họ tên:	LÂM THỊ THANH HUỆ
	Giới tính:	Nữ
	Năm sinh:	1981
	Nơi sinh:	Bình Định
	Địa chỉ:	407 Cc Thanh niên Bàu Cát 2, Phường 14, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
CCCD:	052181007711, cấp ngày 22/12/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán	
Chức vụ hiện nay:	Trưởng Ban kiểm soát	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kế toán tại Công ty TNHH MTV Vương Quang Phát	
Quá trình công tác:		
Từ 2016 - 2019	Công ty dịch vụ kỹ thuật Nam Việt	
Từ 2020 - 2023	Công ty Cổ phần xây dựng Bạch Hạc	
Từ 2023 - nay	Công ty TNHH MTV Vương Quang Phát Đạt	
Từ tháng 4/2024 đến nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư ATS	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)	
Trong đó: + Sở hữu cá nhân + Được ủy quyền đại diện	+ 0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%) + 0 cổ phiếu	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không	
Các khoản nợ đối với Công ty:	Theo quy định của Công ty	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không	
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không	

*** Bà Đào Thị Ngọc Bích - Thành viên Ban kiểm soát**

	Họ tên:	ĐÀO THỊ NGỌC BÍCH
	Giới tính:	Nữ
	Năm sinh:	1974
	Nơi sinh:	Lâm Đồng
	Địa chỉ:	C807 Tầng 9 Cc Emerad A1- phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh
CCCD:	06817400086, cấp ngày 27/11/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân tài chính ngân hàng	
Chức vụ hiện nay:	Thành viên kiểm soát	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kế toán trưởng tại Công ty TNHH VKLINK	
Quá trình công tác:		
Từ 2006 - 09/2014	Chi nhánh Tổng công ty truyền thông đa phương tiện (VTC)	
Từ 2014-2023	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty TNHH Công nghệ 369 - Công ty TNHH Bảo Sơn - Công ty TNHH TM DV Trường Xuân Công ty TNHH Power Lines	
Từ 2023 đến nay	Công ty TNHH VKLINK	
Từ tháng 4/2024 đến nay	Thành Viên Ban kiểm soát công ty ATS	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)	
<i>Trong đó:</i> + Sở hữu cá nhân + Được ủy quyền đại diện	+ 0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%) + 0 cổ phiếu	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không	
Các khoản nợ đối với Công ty:	Theo quy định của Công ty	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không	
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không	

*** Bà Trần Thị Điệp – Thành viên Ban Kiểm Soát**

	Họ tên:	TRẦN THỊ ĐIỆP
	Giới tính:	Nữ
	Năm sinh:	1984
	Nơi sinh:	Bình Định
	Địa chỉ:	thôn Đại Sơn, Mỹ Hiệp, Phù Mỹ, Bình Định
CCCD:	052184017861, cấp ngày 05/08/2022 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH	
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán	
Chức vụ hiện nay:	Thành viên kiểm soát	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Kế toán Công ty Cổ Đầu Tư Top Capital Group	
Quá trình công tác:		
Từ tháng 2019 - 2024	Kế toán Công ty cổ phần đầu tư Top Capital Group	
Từ tháng 4/2024 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty ATS	
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ:	0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%)	
Trong đó: + Sở hữu cá nhân + Được ủy quyền đại diện	+ 0 cổ phiếu (Tỷ lệ nắm giữ 0%) + 0 cổ phiếu	
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan:	Không	
Các khoản nợ đối với Công ty:	Theo quy định của Công ty	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty:	Không	
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2024, BKS có sự thay đổi toàn diện về mặt nhân sự. Tuy nhiên, BKS đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên kiểm soát các mặt hoạt động của công ty, thực hiện giám sát các hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

BKS thực hiện giám sát đối với HĐQT và Ban điều hành kiểm tra việc tuân thủ các

quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, bao gồm việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

BKS thực hiện kiểm tra, giám sát, thực hiện các quy định, quy trình trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Thẩm định Báo cáo tài chính trước khi phát hành.

BKS tham dự các cuộc họp của HĐQT; ghi nhận kết quả đầu tư, kinh doanh và xem xét tính phù hợp các Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Các cuộc họp của HĐQT được đảm bảo theo đúng điều lệ Công ty, quy định pháp luật. Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với chủ trương của Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua.

BKS giám sát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ.

Tham gia xây dựng các quy định, quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

Ban điều hành thực hiện tốt chính sách nhân sự, bảo đảm việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động.

Đối với cổ đông, BKS không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định của Điều lệ công ty và pháp luật.

Trong năm 2024, công ty không phát sinh bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và vấn đề pháp lý khác của công ty.

BKS phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Tổng giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình. Các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đều có thành viên BKS tham dự hoặc được báo cáo đến BKS. Các kiến nghị của BKS đối với vấn đề còn tồn đọng trong hoạt động quản lý, điều hành được HĐQT, Ban Tổng giám đốc ghi nhận và giải quyết.

HĐQT đã cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, quyết định cho BKS. Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

c. Các Nghị quyết/ Quyết định của Ban kiểm soát năm 2024:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung và kết quả
1	2006/2023/NQ/BKS-ATS	20/6/2023	Thông qua kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban TGD 6 tháng đầu năm 2023
2	2012/2023/NQ/BKS-ATS	20/12/2023	Thông qua kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc năm 2023

2. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 chưa thực sự đạt được kỳ vọng mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra đồng thời thể hiện tinh thần trách nhiệm của mình, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thống nhất không nhận thù lao trong năm 2024.

* Lương HĐQT, Ban Tổng Giám đốc

Họ tên	Chức vụ	Lương 2024
Phạm Anh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	482.454.000 đồng

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Năm 2024, Công ty không phát sinh giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Năm 2024 Công ty không phát sinh giao dịch với cổ đông nội bộ.

d. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không

e. Quan hệ với các nhà đầu tư: Trong xu thế chung của hội nhập toàn cầu, mối quan hệ của doanh nghiệp với Nhà đầu tư đóng vai trò quan trọng với sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Do đó ATS đã xây dựng những nguyên tắc, chuẩn mực nhằm tăng cường chủ động, tương tác trong các mối quan hệ, tiếp nhận các phản hồi từ Nhà đầu tư. ATS hướng đến xây dựng các mối quan hệ bền vững, mục tiêu mang lại giá trị tích cực và bền vững cho Nhà đầu tư. Dưới đây là một số hoạt động tiêu biểu triển khai trong năm 2024, thể hiện mối quan hệ giữa Công ty và Nhà đầu tư:

- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên hoặc bất thường theo quy định pháp luật.
- Thường xuyên tiếp nhận thông tin trao đổi qua email, điện thoại...
- Tổ chức các buổi thăm quan dự án, gặp gỡ ban lãnh đạo công ty định kì với các nhà đầu tư để cập nhật về tình hình kinh doanh và phát sinh khi có yêu cầu từ nhà đầu tư.
- Thực hiện nghiêm túc các nghĩa vụ về công bố thông tin theo quy định pháp luật; đảm bảo tính trung thực, minh bạch, công khai, kịp thời của công bố thông tin.
- Tham gia các Hội nghị đầu tư, Diễn đàn tăng cường trao đổi giữa nhà đầu tư và doanh nghiệp khi có sự kiện.

f. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

* Những nội dung đã thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty: HĐQT, ban kiểm soát Công ty luôn chấp hành tốt và đầy đủ các quy định của Pháp luật hiện hành về quản trị Công ty đại chúng, không có nội dung nào trong quy định của Pháp luật là chưa thực hiện được. Thường xuyên cập nhật những quy định mới, cử cán bộ chuyên trách theo dõi và báo cáo thường xuyên.

- Chi trả cổ tức đúng hạn.
- Tổ chức ĐHĐCĐ đúng quy định; Tài liệu cho ĐHĐCĐ được công bố đầy đủ.
- Chất lượng biên bản đại hội đảm bảo.
- Chất lượng nội dung thông tin của báo cáo trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp được thể hiện rõ ràng, cụ thể.

- Thông tin về thực thi vai trò của HĐQT được đánh giá chi tiết qua các báo cáo, các tài liệu công bố mô tả cụ thể về các khía cạnh: trách nhiệm và vai trò của HĐQT trong hoạch định, giám sát thực thi chiến lược, quản trị phòng ngừa và ứng phó với rủi ro, vai trò đối với hệ thống báo cáo tài chính kế toán, tuân thủ pháp luật, minh bạch và công bố thông tin. Các nội dung đánh giá không chỉ về chính sách và qui trình được thiết lập mà về các nội dung đã thực thi cụ thể trong năm.

- Cơ cấu và thành phần HĐQT đảm bảo đa dạng, độc lập.
- Bổ nhiệm và nâng cao năng lực người phụ trách Quản trị Công ty.

* Những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty:

Năm 2024 do có sự thay đổi, cơ cấu về mặt nhân sự của các thành viên chủ chốt của Công ty và do điều kiện thực tế của doanh nghiệp, các thành viên HĐQT độc lập chưa bố trí sắp xếp được thời gian tham gia điều hành các tiểu ban. Do đó, các ủy ban, tiểu ban chuyên trách của HĐQT chưa được thành lập.

* Các kế hoạch tăng cường hiệu quả trong quản trị công ty:

- Nâng cao năng lực HĐQT về QTCT thông qua đào tạo, cập nhật liên tục.
- Các cam kết và tự đánh giá của lãnh đạo DN về thực thi QTCT tốt thông qua tuân thủ Bộ qui tắc QTCT của Việt Nam.

Thứ nhất, về nhận thức quản trị công ty: Trước đòi hỏi của cổ đông, sức ép cạnh tranh ngày càng lớn ban lãnh đạo nhận thức được phải thay đổi tư duy về quản trị công ty. Ban lãnh đạo đã xây dựng một quy chế quản trị bài bản để giúp công ty hoạt động chuyên nghiệp, minh bạch, nâng cao uy tín trên thị trường và thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư.

Thứ hai, về chuẩn mực quản trị: hướng tới việc thu hút sự tham gia của các cổ đông nước ngoài, công ty đã bước đầu thiết lập nguyên tắc, chuẩn mực quản trị công ty, áp dụng được những kỹ năng quản trị từ các đối tác chiến lược và đổi mới mô hình quản trị theo các thông lệ quản trị quốc tế.

Thứ ba, về năng lực quản trị: với cơ cấu cổ đông đa dạng, tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông tham gia vào việc ra quyết định quản trị công ty, ví dụ như việc tham gia biểu quyết tại Đại Hội đồng cổ đông, đề cử và bầu chọn thành viên HĐQT. Công ty sẽ tiếp tục nỗ lực nâng cao năng lực và vai trò của thành viên HĐQT, tăng cường tính độc lập của các thành viên; thành lập các tiểu ban chức năng để hỗ trợ hoạt động của HĐQT; đẩy mạnh công tác quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ để cung cấp thông tin phục vụ cho hoạt động quản trị.

Thứ tư, về tính minh bạch: Công ty chú trọng đề cao minh bạch trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh. Rất nhiều nội dung về chiến lược, kế hoạch kinh doanh, thậm chí nhiều vấn đề trước đây vẫn được coi là “nhạy cảm” như chế độ lương, thưởng đối với HĐQT, Ban Điều hành, giờ đây đều được đưa ra thảo luận một cách công khai và quyết định trong cuộc họp HĐQT với sự tham vấn các bên liên quan. Ngoài ra, công ty cũng chủ động tăng cường minh bạch hóa thông tin cho cổ đông thông qua cập nhật các thông tin về tình hình hoạt động trên website, Báo cáo thường niên và các phương tiện thông tin đại chúng.

Thứ năm, về vai trò chủ sở hữu của cổ đông: vai trò làm chủ của người lao động - cổ đông được nâng lên rõ rệt thông qua việc sở hữu cổ phần. Khi công tác quản trị công ty được quan tâm thì đời sống và thu nhập của người lao động sẽ được cải thiện và tăng lên đáng kể.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư ATS tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được kiểm toán bởi Kiểm toán viên và Công ty Kiểm toán khác. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này tại ngày 12 tháng 03 năm 2024.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Địa chỉ cung cấp Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2024 tại Số 11.24, tầng 11 tòa nhà Golden King, số 15 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 0919012659, Website: <https://atsinvest.com.vn/>

– Phụ lục đính kèm: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- UBCKNN, HNX (để b/c);
- HĐQT, Ban KS (để b/c);
- Lưu VP.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN PHÚC THIÊN ÂN

